TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 209/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 397, 212 và Điều 213, 149, 371, 372 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 168/2025/TLST-VHNGĐ ngày 07/10/2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" giữa những người yêu cầu:

- Chị Chu Minh C, sinh ngày 25 tháng 6 năm 1994

Số CC: 001194009xxx do Bộ Công an cấp ngày 15/10/2024

Địa chỉ: Thôn C 4, xã T, TP Hà Nội

- **Anh Nguyễn Văn Đ**, sinh ngày 04 tháng 4 năm 1987

Số CCCD: 001087054xxx do Cục trưởng Cục CS QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 24/07/2021

Địa chỉ: Thôn C 4, xã T, TP Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Chu Minh C và anh Nguyễn Văn Đ kết hôn do tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Ph, huyện B, TP Hà Nội (cũ) nay là xã V, TP Hà Nội vào ngày 28/6/2011. *(Giấy chứng nhận kết hôn số 37/2011, quyển số 01/2011, ngày 28/6/2011).*

Quá trình chung sống, anh chị sống không hạnh phúc vì có nhiều mâu thuẫn âm ỉ. Đỉnh điểm là cách đây 02 tháng, vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng do bất đồng nhiều quan điểm, chị C đã chuyển đi và sinh sống tại cửa hàng của Công ty nơi chị làm việc và vợ chồng chính thức ly thân từ đó. Đến nay cả hai cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị.

Về con chung: Anh chị có 03 con chung là: Cháu Nguyễn Bảo Ng, sinh ngày 07/01/2012, cháu Nguyễn Bảo L, sinh ngày 20/10/2014 và cháu Nguyễn Đức Tr, sinh ngày 21/02/2018.

Anh chị thống nhất thỏa thuận theo nguyện vọng của các con, giao 02 cháu L và Tr cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Ng cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Anh chị đã tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Xét đơn yêu cầu và các thỏa thuận khác của các đương sự:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị C, anh Đ kết hôn hợp pháp. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Anh chị đã thỏa thuận ly hôn. Việc thỏa thuận của anh chị là tự nguyện nên công nhận sự thuận tình ly hôn của chị C và anh Đ.

+ Về con chung: Anh chị có 03 con chung là: Cháu Nguyễn Bảo Ng, sinh ngày 07/01/2012, cháu Nguyễn Bảo L, sinh ngày 20/10/2014 và cháu Nguyễn Đức Tr, sinh ngày 21/02/2018.

Anh chị thống nhất thỏa thuận theo nguyện vọng của các con, giao 02 cháu L và Tr cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Ng cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung, công sức, nợ: Các bên đã tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Chu Minh C tự nguyện chịu cả 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

[3] Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ngày 07/10/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Chu Minh C và anh Nguyễn Văn Đ.

- Về con chung: Anh chị có 03 con chung là: Cháu Nguyễn Bảo Ng, sinh ngày 07/01/2012, cháu Nguyễn Bảo L, sinh ngày 20/10/2014 và cháu Nguyễn Đức Tr, sinh ngày 21/02/2018.

Anh chị thống nhất thỏa thuận theo nguyện vọng của các con, giao 02 cháu L và Tr cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Ng cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng

cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Các bên đã tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Chu Minh C tự nguyện chịu cả 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010478 ngày 07/10/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
-TAND Thành phố Hà Nội
- VKSND khu vực 10 – Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 10 – Hà Nội.
- UBND xã V (GCNKH số 37/2011, quyển số 01/2011);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Minh Loan